

Bản án số: 43/2024/HS-ST
Ngày 24 - 4 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Tân Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Bồng

Ông Đinh Công Ó

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thùy Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo: Vũ Trọng B (tên gọi khác là Vũ Ngọc B), sinh ngày 19 tháng 5 năm 1976 tại Văn Chấn- Yên Bái; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tiểu X, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: bản X, xã Huy Hạ, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Ngọc T (đã chết); con bà: Vũ Thị G (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị Th (đã ly hôn), bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 30/10/2008, bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xử phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ và tội Mua chuộc người khác khai báo gian dối; Ngày 18/3/2002, bị Công an huyện Phù Yên xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc; Ngày 23/3/2005, bị Công an huyện Phù Yên xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc; Ngày 20/4/2006, bị Công an huyện Phù Yên xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc; Ngày 21/01/2010, bị Công an huyện Phù Yên xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc; Ngày 30/8/2017, bị Công an huyện Phù Yên xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc; bị cáo bị tạm giữ 9 ngày (từ ngày 20/12/2023 đến ngày 29/12/2023), được tại ngoại; Hiện nay đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, “có mặt”.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Hà Văn D, sinh năm 2000, nơi cư trú: Bản Tọ Thượng, xã Huy Bắc, huyện Phù Yên, “vắng mặt”.

+ Anh Hà Văn Th, sinh năm 1995, nơi cư trú: Bản Tọ Thượng, xã Huy Bắc, huyện Phù Yên, “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 20/12/2023, Vũ Trọng B đem giấy bút ra ngồi ở hiên nhà để bán số lô, số đề cho người qua đường. B đã bán số lô, số đề cho một số người được số tiền 3.011.000 đồng (không biết tên, tuổi, địa chỉ). Đến khoảng 16 giờ 50 phút cùng ngày, có Hà Văn Thắng và Hà Văn Dũng đến mua số lô, số đề với B. Thắng mua các số đề 18, 81, 63 mỗi số 50.000 đồng = 150.000 đồng; các số lô 18, 81, 36 mỗi số 50 điểm ($150 \text{ điểm} \times 23.000 \text{ đồng}/1 \text{ điểm} = 3.450.000 \text{ đồng}$). Tổng số tiền Thắng mua là **3.600.000 đồng**. Dũng mua các số đề 86, 68 mỗi số 30.000 đồng, số 28 là 40.000 đồng = 100.000 đồng; các số lô 86, 68 mỗi số 30 điểm; số lô 28 là 20 điểm ($80 \text{ điểm} \times 23.000 \text{ đồng}/1 \text{ điểm} = 1.840.000 \text{ đồng}$). Tổng số tiền Dũng mua là **1.940.000 đồng**. Sau đó, B ghi các số lô, số đề mà Thắng và Dũng đã mua vào bảng tổng hợp (bảng đề) của mình rồi ghi lại ra 02 (hai) mảnh giấy trắng để làm cap đề đưa Thắng và Dũng giữ. Khi đang nhận tiền và đưa cap đề cho Thắng và Dũng thì bị Tổ công tác Công an huyện Phù Yên phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 8.551.000 đồng, 02 cap đề, 04 bảng đề, 01 bút mực màu đen, 01 kéo.

Ngày 25/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên đã trưng cầu giám định số tiền vật chứng 8.551.000 đồng. Tại kết luận số 175/KL-KTHS ngày 29/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Số tiền 8.551.000 đồng gửi giám định là tiền thật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Cơ quan điều tra nêu trên.

Với những tình tiết như trên, tại Cáo trạng số: 12/CT-VKS-PY ngày 15/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Vũ Trọng B về tội Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Trọng B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Kết thúc việc xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi của bị cáo Vũ Trọng B đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Vũ Trọng B từ 18 đến 21 tháng cải tạo không giam giữ. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền), miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Về vật chứng, đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 02 cap đề, 04 bảng đề, 01 bút mực màu đen, 01 kéo, 06 phong bì niêm phong

ban đầu. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 8.551.000 đồng (tám triệu năm trăm năm mươi một nghìn đồng).

Trong phần đối đáp, bị cáo Vũ Trọng B nhất trí với quyết định truy tố cũng như luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên.

Kết thúc tranh luận, bị cáo trình bày lời nói sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Trọng B khai nhận hành vi ghi lô, đề cho Hà Văn Dũng và Hà Văn Thắng và một số người khác với tổng số tiền là 8.551.000 đồng, mục đích được thua bằng tiền mà không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự thì: *“Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”*. Như vậy, hành vi ghi lô, đề với mục đích được thua bằng tiền của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức được việc đánh bạc trái phép bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì lợi nhuận, bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật, cố ý phạm tội.

[3.2] Về nhân thân người phạm tội: Năm 2008, bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La kết án về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao

thông đường bộ và tội Mua chuộc người khác khai báo gian dối; nhiều lần bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

[3.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo. Được địa phương đề nghị xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ việc phân tích, đánh giá những căn cứ quyết định hình phạt ở trên, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, số tiền dùng vào việc đánh bạc không lớn, có nơi cư trú rõ ràng, không cần thiết phải cách ly người phạm tội khỏi xã hội, việc giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát, giáo dục vẫn đảm bảo cải tạo bị cáo thành người công dân tốt, có ích cho xã hội. Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, cần miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”; do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế gia đình còn khó khăn, cho nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Đối với 02 cặp đèn, 04 băng đèn, 01 bút mực màu đen, 01 kéo, 06 phong bì niêm phong ban đầu là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, vật không có giá trị, cần tịch thu và tiêu hủy. Đối với số tiền 8.551.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có, cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với anh Hà Văn Dũng và Hà Văn Thắng, số tiền dùng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, cơ quan công an xử phạt vi phạm hành chính là đúng pháp luật, cần chấp nhận. Tại đơn đề nghị vắng mặt tại phiên tòa, anh Hà Văn Dũng và Hà Văn Thắng không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Trọng B phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Vũ Trọng B 21 (hai mươi một) tháng cải tạo không giam giữ; được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ (từ ngày 20 tháng 12 năm 2023 đến ngày 29/12/2023) là 27 ngày, bị cáo còn phải chấp hành tiếp 20 (hai mươi) tháng 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ; thời điểm chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự - Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La nhận được quyết định thi hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền), không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Vũ Trọng B.

Giao bị cáo Vũ Trọng B cho Ủy ban nhân dân xã Huy Hạ, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục.

Bị cáo Vũ Trọng B có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Trường hợp người chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 04 bảng đề (02 tờ giấy A4 ghi các số tự nhiên và 02 tờ giấy có dòng kẻ ghi các số tự nhiên), 02 cặp đề (02 mảnh giấy ghi các số tự nhiên), 01 bút mực nước màu đen, 01 kéo, 06 phong bì niêm phong ban đầu (đựng trong phong bì đã niêm phong).

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 8.551.000 đ (tám triệu năm trăm năm mươi một nghìn đồng).

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Vũ Trọng B phải chịu 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24/4/2024). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại (nếu có);
- VKSND huyện Phù Yên;
- Người bào chữa (nếu có);
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan điều tra- CA huyện ;
- CQ Thi hành án hình sự;
- Trại TG (nhà tạm giữ);
- Bộ phận hồ sơ NV- CA huyện;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Người có QL,NVLQ (nếu có);
- Chi cục THADS huyện (án có hiệu lực);
- Lưu: HS.

} Giao

} Gửi

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Tân Việt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

